

Bản án số: 37/2020/HS-PT
Ngày 19 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Thanh

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Chung và ông Vũ Văn Mạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:
Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 48/2020/TLPT-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2020/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn D, sinh năm 1960; Nơi sinh và cư trú: Thôn A, xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hóa: 07/10; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Văn T (Đã chết); con bà Hoàng Thị T (Đã chết); vợ: Phùng Thị L, sinh năm 1963; con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1991; Tiền án: 01. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách án treo; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D cùng các đối tượng là Nguyễn Văn V; Đào Văn S; Nguyễn Thành C và Vũ Như H có mối quan hệ quen biết. Khoảng 07 giờ 30

phút ngày 19/12/2019, V và S đến nhà D chơi còn C và H đến nhà D để làm thuê, do đã làm xong C việc nên C và H nghỉ và cùng nhau ngồi chơi uống nước, nói chuyện. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, S rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức đánh sâm ăn tiền và được mọi người đồng ý. Sau đó S, C, V và H cùng nhau trải các mảnh xốp nhựa thành tám thảm xuống nền nhà rồi cùng nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức đánh sâm theo tỷ lệ 5000đ/01 lá bài còn D không tham gia mà đứng xem. S và các đồng phạm khác cùng nhau đánh bạc được khoảng 20 phút thì D vào tham gia đánh bạc cùng S, V, C và H được vài ván bài rồi nghỉ. S, V, C và H tiếp tục ngồi chơi đến 11 giờ 00 phút cùng ngày thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T phát hiện bắt quả tang cùng tang vật của vụ án. Thu giữ vật chứng tại chiếu bạc gồm 52 quân bài tứ lơ khơ; số tiền 355.000 đồng và 01 tấm thảm. Thu giữ của Nguyễn Văn D số tiền 150.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng; thu giữ của Đào Văn S số tiền 1.100.000 đồng, 01 điện thoại di động và 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng; thu giữ của Nguyễn Văn V số tiền 1.600.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng; thu giữ của Vũ Như H số tiền 755.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; thu giữ của Nguyễn Thành C số tiền 120.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các đối tượng khai nhận cách thức đánh bạc bằng hình thức đánh sâm sử dụng 01 bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân. Khi bắt đầu đánh bạc thì một trong năm người chia bài, mỗi người được chia 10 quân bài ngẫu nhiên, số quân bài còn lại để ở giữa chiếu bạc. Ván đầu tiên thì người chia bài là người được đánh bài đầu tiên, từ ván thứ hai trở đi thì người nhất ở ván trước được quyền chia bài và đánh đầu tiên. Mọi người đánh bài theo chiều ngược chiều kim đồng hồ, mỗi người được đánh một lá bài hoặc một số lá bài, người sau phải đánh bài có cùng loại và cao hơn người đánh trước, trừ trường hợp đánh chặt. Trong vòng đánh bài nếu một người bỏ lượt thì coi như bỏ cả vòng, nếu không còn ai chặn được tiếp thì người đánh cuối cùng được ra bài bắt đầu vòng mới; người chơi nào đánh hết 10 quân bài trước là thắng và thu tiền của bốn người chơi còn lại, quy ước mỗi một lá bài còn lại trên tay người chơi khi đã có một người về nhất là 5.000 đồng, nếu người chơi không đánh được quân bài nào thì phải trả cho người về nhất số tiền 70.000 đồng, trường hợp người nào hô “Sâm” đánh hết 10 quân bài mà không ai đỡ được thì mỗi người chơi còn lại phải trả số tiền 100.000 đồng.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận đã sử dụng số tiền đánh bạc như sau: Nguyễn Văn D khi tham gia đánh bạc có khoảng 180.000 đồng; Đào Văn S khi tham gia đánh bạc có khoảng 700.000 đồng; Nguyễn Thành C có khoảng 400.000 đồng; Nguyễn Văn V có khoảng 1.670.000 đồng; Vũ Như H có khoảng 800.000 đồng và sử dụng khoảng 300.000 đồng vào việc đánh bạc. Tổng

số tiền các đối tượng khai sử dụng đánh bạc khoảng 3.250.000 đồng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, thu giữ vật chứng, cũng như tại cơ quan điều tra đã có đủ cơ sở chứng minh các đối tượng đã sử dụng tổng số tiền đánh bạc là 3.580.000 đồng khi đã có người chơi thắng hoặc thua. (Trong đó: Thu trên chiếu bạc số tiền 355.000 đồng; Nguyễn Văn D 150.000 đồng; Đào Văn S 1.100.000 đồng; Nguyễn Thành C 120.000 đồng; Nguyễn Văn V 1.600.000 đồng và Vũ Như H 255.000 đồng). Do hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh sâm ăn tiền của Nguyễn Văn D, Đào Văn S, Nguyễn Thành C, Nguyễn Văn V và Vũ Như H dưới 5.000.000 đồng và không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 321 (Đánh bạc), Điều 322 (Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc) Bộ luật hình sự năm 2015 nên hành vi của S, C, V và H không cấu thành tội đánh bạc quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; Ủy ban nhân dân huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S số tiền 5.000.000 đồng; Công an huyện T đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C, V và H, mỗi người 1.500.000 đồng; Tính đến nay, tất cả đã nộp phạt xong.

Đối với Nguyễn Văn D, tại thời điểm đánh bạc ngày 19/12/2019, D có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nên hành vi của D đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong vụ án này, các đối tượng đánh bạc tại gia đình Nguyễn Văn D ở Thôn A, xã V, huyện T. Bản thân D cho mượn địa điểm là nhà của gia đình D và cùng tham gia đánh bạc với các đối tượng. Tại thời điểm mọi người đánh bạc, các thành viên trong gia đình D không ở nhà và không biết việc này nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T không đặt ra xem xét xử lý hình sự là phù hợp.

Về vật chứng, tài sản thu giữ gồm có: 52 quân bài tú lơ khơ và 01 tấm thảm đã qua sử dụng là C cụ, phương tiện các đối tượng sử dụng đánh bạc; Số tiền 3.580.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc; Số tiền 500.000 đồng của Vũ Như H không sử dụng vào việc đánh bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen của Nguyễn Văn D không liên quan đến hành vi phạm tội của D; 04 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu các loại và 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng của Đào Văn S, Nguyễn Thành C, Nguyễn Văn V và Vũ Như H không liên quan đến hành vi đánh bạc của các đối tượng.

Ngày 21/01/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã trả lại tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội cho các đối tượng trên, sau khi nhận lại tài sản không ai có ý kiến gì.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2020/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Nguyễn Văn D 06 (S) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra quyết định còn xử lý về vật chứng, áp dụng hình phạt bổ sung, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12 tháng 3 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn D có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn D thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu về đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo. Áp dụng điểm b khoản 1 điều 355; điểm đ khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo xin cải tạo không giam giữ của bị cáo Nguyễn Văn D, sửa án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn D thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19/12/2019 tại nhà Nguyễn Văn D có Nguyễn Văn V, Đào văn S, Nguyễn Thành C và Vũ Như Hiền ngồi chơi. S rủ mọi người đánh bạc ăn tiền hình thức chơi sâm và được tất cả đồng ý. S, V, C, Hiền chơi sâm, qui định 5000/1 lá, chơi khoảng 20 phút thì D vào chơi cùng vài ván xong ngồi nghỉ không chơi nữa; 04 người còn lại tiếp tục chơi đến 11 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang, thu giữ số tiền đánh bạc là 3.580.000đ.

Nguyễn Văn D, tại thời điểm đánh bạc ngày 19/12/2019, D có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích nên hành vi của D đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Đánh bạc" theo

khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo xin cải tạo không giam giữ của bị cáo, thấy rằng: Bản án sơ thẩm đã xác định bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, không có tính tổ chức, số tiền bị cáo sử dụng vào đánh bạc 150.000 đồng, tham gia chơi 2 - 3 ván thì ngồi xem, khai báo thành khẩn, có nơi cư trú rõ ràng. Do có tiền án về tội đánh bạc chưa xóa án nên tuy số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5 triệu nhưng cấp sơ thẩm đã truy tố xét xử bị cáo về tội đánh bạc là có căn cứ.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi của mình (ở giai đoạn phúc thẩm đã tự nguyện nộp tiền án phí và 10.000.000đ tiền phạt bổ sung trong bản án sơ thẩm đã tuyên); hơn nữa bị cáo đã ngoài 60 tuổi, phạm tội nhất thời, nhân thân có 01 tiền án nhưng là tình tiết định tội nên không có tình tiết tăng nặng nào. Do đó, hình phạt tù giam đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, nếu cho bị cáo cải tạo không giam giữ thì cũng không ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Sau khi cân nhắc các tình tiết về nhân thân, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải bắt bị cáo cách ly xã hội mà xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ, với sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và sự phối hợp của gia đình trong việc giám sát giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự thì người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên bị cáo đã ngoài 60 tuổi, đã hết tuổi lao động nên Tòa án không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2020/HS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 36 và Điều 58 của Bộ Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân huyện T;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- C an huyện T;
- Chi cục THA dân sự huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Thanh